

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 66 /2021/HS-ST

Ngày 19/10/2021

V/v Nguyễn Trọng H “Mua bán
trái phép chất ma túy”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Vũ Phương**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Bá Tuấn**

2. Bà **Nguyễn Thị Nguyệt**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Việt Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Kiều Diễm**, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2021/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trọng H, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: thôn N Đ, xã H D, huyện T O, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Bố là ông Nguyễn Tr Đ, mẹ là bà Nguyễn Thị K; vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 1xx lập ngày 09/6/2021 tại Công an huyện Thanh Oai. *Nhân thân:* Ngày 23/7/2014, H bị Công an huyện Thanh Oai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội, Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Th L, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: thôn V L, xã D H, huyện T O, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Bố là Nguyễn Văn Th, mẹ là Phạm Thị H; Có vợ là Trần Thu H, sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 1xx lập ngày 09/6/2021 tại Công an huyện Thanh Oai. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội, Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn D S, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: thôn N Đ, xã H D, huyện T O, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố là Nguyễn D L, mẹ là bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Đào Thị Q, sinh năm 1998; con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 1xx lập ngày 22/7/2021 tại Công an huyện Thanh Oai. Nhân thân: Ngày 17/11/2015, S bị TAND huyện Thanh Oai xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2017. Bị can bị tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 07/6/2021 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 01/6/2021, Nguyễn D S sinh năm 1993 và bạn của S tên là H (S không biết H họ tên đầy đủ, chỉ biết H ở xã Th V, T O) rủ nhau mua ma túy về để sử dụng, H đưa cho S 300.000 đồng để mua ma túy. S liền gọi điện cho Nguyễn Trọng H hỏi mua 300.000 đồng ma túy “đá”, H đồng ý và bảo S đến nhà nghỉ B K 2 ở để lấy hàng. Sau đó S bảo H chờ S đến nhà nghỉ B K 2. Trên đường đi S mua nước uống nên còn 277.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 02 phút ngày 02/6/2021, khi đi đến đường liên xã Hồng Dương - Liên Châu – Thanh Oai, cách nhà nghỉ khoảng 50 mét, H dừng xe lại, một mình S đi vào nhà nghỉ rồi gọi điện cho H thì H bảo S lên tầng 3. Lúc này trong phòng 307, có 4 đối tượng gồm H; Nguyễn Thành L; Lê Thanh B sinh năm 1990, Đỗ Văn Th đang sử dụng ma túy. Sau khi S gọi điện thì H đưa một túi ma túy nhỏ cho L bảo mang ra đưa cho S, L đồng ý cầm lấy túi ma túy đi ra ngoài hành lang tầng 3 đưa cho S, S đưa cho L 277.000 đồng. Sau khi vào phòng 307 L đưa số tiền trên cho H, sau đó các đối tượng tiếp tục sử dụng ma túy. Một lúc sau H đi ra ngoài rồi dẫn bạn của H là Triệu Thị Th vào phòng 307 ngồi nói chuyện một lúc rồi H và Th sang phòng 308.

Về phía S, sau khi mua được ma túy S cất giấu vào túi quần rồi đi bộ ra ngoài đường thì không thấy H. Sau đó, khi đi đến khu vực đường liên xã Hồng Dương - Liên Châu thuộc địa phận thôn Ngọc Đình, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội thì S bị lực lượng công an huyện Thanh Oai và công an xã Hồng Dương kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Duy S đã khai nhận toàn bộ hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp hai phòng 307 và 308 nhà nghỉ B K 2.

Về tang vật thu giữ liên quan đến vụ án:

- Thu giữ của Nguyễn Duy S: 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen

- Thu giữ tại phòng 307: 01 bình ga hình trụ tròn đường kính đáy 07cm, cao 18 cm, một đầu khò bằng kim loại hình chữ L dài 14 cm.

- Thu giữ tại phòng 308: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng

đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, của Nguyễn Trọng H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc không có BKS của Nguyễn Thành L.

Tại Kết luận giám định số 4487/KLGD-PC09 ngày 08/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Me tham phe tamine, khối lượng 0,255 gam.

Cơ quan điều tra đã đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thành L đã viết đơn xin đầu thú và khai rõ việc bán ma túy hộ cho H như nêu trên. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo trình bày: Đã được cơ quan cảnh sát điều tra thông báo kết luận giám định về ma túy đã thu giữ của các bị cáo là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc gì. Các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Tại cáo trạng số: 58/CT - VKS - HS ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo: Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thành L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố Nguyễn Duy S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Trọng H từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Nguyễn Thành L từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Duy S từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: Chất ma túy được hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Phòng PC09-Công an thành phố Hà Nội. 01 bình ga hình trụ tròn đường kính đáy 07cm, cao 18 cm, một đầu khò bằng kim loại hình chữ L dài 14 cm. Tịch thu phát mại súng quỹ nhà nước gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Nguyễn Duy S. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, của Nguyễn Trọng H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, . Thu của Nguyễn Thành L.

Trả lại Nguyễn Trọng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, Trả lại cho Nguyễn Thành L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc,

không có BKS.

Buộc Nguyễn Trọng H nộp số tiền 277.000 đồng tiền bán ma túy cho S để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/6/2021, tại nhà nghỉ B K 2, thuộc địa phận thôn Ngọc Đình, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội; Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thành L có hành vi bán trái phép 0,255 gam ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Duy S để sử dụng. Nguyễn Duy S đang cất giữ trên người thì bị bắt quả tang.

Theo khoản 1 Điều 251 BLHS quy định về tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”** thì: *“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*.

Theo Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** thì: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

C) Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Như vậy: Hành vi của Nguyễn Trọng H và Nguyễn Thành L đã phạm vào tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 BLHS 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của Nguyễn Duy S đã phạm vào tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà Nước. Các bị cáo biết tác hại của việc mua bán, sử dụng ma túy sẽ làm tổn hại đối với sức khỏe, là nguyên nhân gây lây lan bệnh tật và phát sinh nhiều tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù

để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn Trọng H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã truy tố, không thắc mắc bị oan và xin được giảm nhẹ hình phạt, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được, phù hợp với lời khai của các bị cáo, các nhân chứng trong vụ án. Bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án, về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy cần có mức hình phạt tù nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành L có vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo H bán ma túy cho S. Vì vậy cần có mức hình phạt tù nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi: Bị cáo có nhân thân tốt; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy S khi thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân đã một lần phạm tội về ma túy vừa được xóa án tích năm 2020 nay lại phạm tội vì vậy cần có mức hình phạt tù để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo bị cách ly xã hội, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về nguồn gốc ma túy: Số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy S. Do Nguyễn Thành L khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Dốc Mọc, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội. Sau đó L đã đưa lại số ma túy trên cho H, H đã bỏ ra một ít ma túy để 04 đối tượng trên sử dụng, số ma túy còn lại thì bán cho S. Cơ quan điều tra đã xác minh người bán ma túy cho L, nhưng không xác định được nhân thân lại lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Chất ma túy được hoàn lại sau giám định; 01 bình ga hình trụ tròn đường kính đáy 07cm, cao 18 cm, một đầu khò bằng kim loại hình chữ L dài 14 cm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với những tài sản dùng vào việc phạm tội cần tịch thu để phát mại sung công quỹ nhà nước gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Nguyễn Duy S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, của Nguyễn Trọng H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, thu của Nguyễn Thành L.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, thu của bị

cáo H nhưng bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại của bị cáo.

Đối với số tiền H bán ma túy trái phép cho S cần buộc H nộp để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy 04 đối tượng sử dụng trong phòng 307 là của Lê Thanh B mua vào ngày 29/5/2021 ở phố Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội với giá 1.150.000 đồng. B đã mang đến nhà nghỉ để sử dụng cùng với các đối tượng trên. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người bán ma túy cho B nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên H, theo Nguyễn Duy S khai H là người đưa 300.000 đồng cho S để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định đối tượng trên tên là Nguyễn Trọng H, sinh năm 1989, trú tại: Thôn L U, xã Th V, huyện T O, TP H. Tại cơ quan điều tra, H không thừa nhận hành vi trên. Ngoài lời khai của S, không có tài liệu nào khác chứng minh việc H đưa tiền cho S mua ma túy. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với H.

Nguyễn Thành L đã khai nhận đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực D M, xã C D, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội. Cơ quan điều tra đã xác minh người bán ma túy cho Lập, nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với các đối tượng Lê Thanh B, Đỗ Văn Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 01/6/2021. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B, Th. Việc xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, không có BKS thu giữ của Nguyễn Thành L. Cơ quan điều tra xác minh xác định chiếc xe có BKS đăng ký mang tên Nguyễn Thành L. L không dùng vào việc phạm tội do đó trả lại cho Nguyễn Thành L là hợp pháp.

[6]. *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thành L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Nguyễn Duy S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt*:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

Nguyễn Trọng H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/6/2021.

Nguyễn Thành L 27 (Hai bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/6/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Duy S 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ 02/6 đến 07/6/2021.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Chắt ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì thư của Phòng PC09-Công an thành phố Hà Nội, có chữ ký của Nguyễn Duy S; đồng chí Nguyễn Văn H và cùng Giám định viên tại các mép dán. 01 bình ga hình trụ tròn đường kính đáy 07cm, cao 18 cm, một đầu khò bằng kim loại hình chữ L dài 14 cm.

- Tịch thu để phát mại sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Nguyễn Duy S.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, của Nguyễn Trọng H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, thu của Nguyễn Thành L.

+ Buộc Nguyễn Trọng H nộp số tiền 277.000 (Hai trăm bảy mươi bảy nghìn) đồng để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại Nguyễn Trọng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng.

- Trả lại Nguyễn Thành L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, không đeo BKS.

Những vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2021 giữa Công an huyện Thanh Oai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo H, L, S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo H, L, S có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 19/10/2021.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- CA huyện Thanh Oai;
- THADS huyện Thanh Oai;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Vũ Phương